

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16-7-2024
V/v “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Trung Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Vĩnh Khải

2. Bà Nguyễn Thị Huệ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Tô Đức Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 97/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 211/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị Huỳnh H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ H, ấp E, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- **Bị đơn:** Ông Mai Lý N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ H, ấp E, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bà H có mặt, ông N vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* **Phần trình bày của nguyên đơn bà Võ Thị Huỳnh H theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa như sau:**

Bà và ông N tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 06/11/2013. Quá trình sống chung, bà và ông N có một người con chung tên Mai Võ Trọng P (nam), sinh ngày 29/10/2010.

Ban đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2022, bà và ông N thường xuyên xảy ra tranh cãi, ông N không chí thú làm ăn,

thường xuyên đánh đập vợ con. Nay, cảm thấy hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông N.

Về con chung: Bà và ông N có một người con chung tên Mai Võ Trọng P (nam), sinh ngày 29/10/2010. Bà xin giành quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía ông Mai Lý N đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ giấy triệu tập nhưng ông không đến Tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai, vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

** Về ý kiến của con chung chưa trưởng thành:* Con chung tên Mai Võ Trọng P (nam), sinh ngày 29/10/2010 có nguyện vọng được sống cùng mẹ là bà Võ Thị Huỳnh H sau cha mẹ ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Võ Thị Huỳnh H và ông Mai Lý N có đăng ký kết hôn nên xác định hôn nhân hợp pháp thuộc Luật Hôn nhân và Gia đình điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Mai Lý N có địa chỉ cư trú tại tổ H, ấp E, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Mai Lý N vắng mặt không rõ lý do dù được Tòa án triệu tập hợp lệ nên căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Võ Thị Huỳnh H, nhận thấy nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Mai Lý N không chí thú làm ăn, thường xuyên đánh đập vợ con dẫn đến hôn nhân giữa bà H và ông N lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập nhưng ông N không đến Tòa án chứng tỏ ông N cũng không còn tha thiết, quan tâm đến quan hệ hôn nhân với vợ của ông là bà H. Hội đồng xét xử nhận thấy, quan hệ hôn nhân là sự gắn kết giữa vợ chồng, phải có sự đồng thuận, tự nguyện từ hai phía, phải có tình yêu thương quan tâm và chăm sóc các thành viên trong gia đình. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông D đã trầm trọng

không thể vận động đoàn tụ do ông bà không còn sự yêu thương, tin tưởng nhau trong cuộc sống nên bà H yêu cầu ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà Võ Thị Huỳnh H và ông Mai Lý N có một người con chung tên Mai Võ Trọng P (nam), sinh ngày 29/10/2010. Xét thấy, hiện tại cháu P đang sinh sống cùng bà H, việc ăn học của cháu cũng do bà H trực tiếp chăm lo. Cháu P cũng có nguyện vọng được sống cùng với mẹ là bà H sau khi bà H và ông N ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy tiếp tục giao cháu P cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Bà H không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện của bà nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị đơn ông N được quyền thăm nom, giáo dục con chung và không ai được quyền cản trở bị đơn thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Do xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn xác định không có nên không yêu cầu giải quyết. Để đảm bảo quyền lợi cho các bên nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết. Tách phần tài sản chung và nợ chung ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Huỳnh H đối với bị đơn ông Mai Lý N, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Võ Thị Huỳnh H được ly hôn với bị đơn ông Mai Lý N.

Về con chung: Giao con chung tên Mai Võ Trọng P (nam), sinh ngày 29/10/2010 cho bà Võ Thị Huỳnh H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Mai Lý N không phải cấp dưỡng nuôi con do bà H không yêu cầu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Mai Lý N, không ai được ngăn cản ông N thực hiện quyền này. Vì lợi ích mọi mặt của con

chưa thành niên, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án để thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra để xem xét giải quyết. Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Võ Thị Huỳnh H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo Biên lai thu số 0008021 ngày 09/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ thành án phí. Bà H đã nộp xong án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Thới Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Trung Hậu